

Số: 630 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 24 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
**Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của
Công ty TNHH sản xuất và Thương mại Ngọc Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND, ngày 22/3/2018 của UBND tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 209/GP-UBND ngày 26/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 153/TTr-STNMT ngày 20/02/2020 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH sản xuất và thương mại Ngọc Ninh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH sản xuất và thương mại Ngọc Ninh, theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 209/GP-UBND ngày 26/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty TNHH sản xuất và thương mại Ngọc Ninh; địa chỉ: Thôn Tô, xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa;

2. Công trình khai thác, sử dụng nước: 03 Giếng khai thác nước dưới đất nằm trong khuôn viên Xưởng gia công may xuất khẩu Cẩm Bình tại xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa;

3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Phục vụ cho hoạt động của Xưởng gia công may xuất khẩu Cẩm Bình thuộc công ty (hoạt động sản xuất phi nông nghiệp);

4. Giá tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước:
- $G_1 = 70.000$ đồng/ m^3 (đối với nước dưới đất dùng sản xuất phi nông nghiệp);
 - $G_2 = 5.000$ đồng/ m^3 (đối với nước dưới đất dùng cho làm mát, tạo hơi);
5. Sản lượng tính tiền cấp quyền khai thác:
- Sản lượng dùng cho sinh hoạt của cán bộ, công nhân viên Xưởng gia công may xuất khẩu Cẩm Bình thuộc công ty:
 $W_1 = 30$ (m^3 /ngày đêm) x 1.825 (ngày) = 54.750 (m^3);
 - Sản lượng dùng cho làm mát, tạo hơi:
 $W_2 = 16$ (m^3 /ngày đêm) x 1.825 (ngày) = 29.200 (m^3);
- Thời gian tính tiền khai thác theo Giấy phép số 209/GP-UBND ngày 26/12/2019 : 1.825 (ngày) (5 năm, tính từ 26/12/2019 đến hết ngày 25/12/2024);
6. Hệ số điều chỉnh: $K = 1 + (0,3 + 0 + 0,1) = 1,4$;
7. Mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước:
- $M_1 = 1,5$ % (Mức thu dùng cho sản xuất phi nông nghiệp);
 - $M_2 = 0,2$ % (Mức thu dùng cho làm mát, tạo hơi);
8. Tổng số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đơn vị phải nộp là:
- Số tiền cấp quyền khai thác nước phải nộp cho mục đích sinh hoạt là:
 $T_1 = W_1 \times G_1 \times K \times M_1 = 54.750$ (m^3) x 70.000 (đồng/ m^3) x 1,4 x 1,5 % = 80.482.500 đồng;
 - Số tiền cấp quyền khai thác nước phải nộp cho mục đích làm mát, tạo hơi là:
 $T_2 = W_2 \times G_2 \times K \times M_2 = 29.200$ (m^3) x 5.000 (đồng/ m^3) x 1,4 x 0,2 % = 408.800 đồng;
- Tổng số tiền cấp quyền khai thác nước đơn vị phải nộp là:
 $T = T_1 + T_2 = 80.891.300$ đồng.
(Bằng chữ: Tám mươi triệu tám trăm chín mươi một nghìn ba trăm đồng).
9. Phương án nộp tiền: Nộp theo năm và phân ra từng năm như sau:
- Số tiền phải nộp năm đầu tiên (2020): 16.444.000 đồng;
 - Số tiền phải nộp hàng năm tiếp theo (2021-2023): 16.178.000 đồng;
 - Số tiền phải nộp năm cuối cùng (2024): 15.913.300 đồng.
10. Số tiền, thời gian, địa điểm nộp tiền: Thực hiện theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa;
11. Trường hợp có vướng mắc, Công ty TNHH sản xuất và thương mại Ngọc Ninh liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa để được hướng dẫn, giải quyết kịp thời.

Điều 2. Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

Hàng năm, tổng hợp kết quả phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, báo cáo UBND tỉnh và Cục Quản lý tài nguyên nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường (*trước ngày 15 tháng 12*); đồng thời chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Sở Tài chính và các ngành, đơn vị liên quan kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về tính, thu, nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

2. Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa có trách nhiệm :

- Ban hành thông báo đến Công ty TNHH sản xuất và thương mại Ngọc Ninh về số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp ngân sách Nhà nước năm 2020, chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định này;

- Đối với các lần nộp hàng năm tiếp theo và năm cuối cùng (2024): Ban hành thông báo đến công ty TNHH sản xuất và thương mại Ngọc Ninh về số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp ngân sách Nhà nước trước ngày 30/6 của năm;

- Ban hành các thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, tiền chậm nộp, tiền phạt theo quy định của pháp luật về quản lý thuế do quá thời hạn ghi trên thông báo (*nếu có*) và gửi Công ty sản xuất và thương mại Ngọc Ninh; tổng hợp, hạch toán, báo cáo số thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo chế độ hiện hành;

- Định kỳ hàng năm (*trước ngày 15 tháng 12*) tổng hợp kết quả thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa gửi Sở Tài chính và Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. Công ty sản xuất và thương mại Ngọc Ninh có trách nhiệm:

- Nộp số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước vào ngân sách Nhà nước đúng thời hạn theo thông báo của Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa;

- Sau khi nhận được giấy chứng nhận đã nộp tiền vào ngân sách nhà nước, Công ty sản xuất và thương mại Ngọc Ninh gửi 01 bản sao có chứng thực về Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa để theo dõi;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật;

- Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại Khoản 1, Điều 12, Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, Công ty sản xuất và thương mại Ngọc Ninh

phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

4. UBND huyện Cẩm Thủy; UBND xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Thủy thực hiện công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Cẩm Thủy; Chủ tịch xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Thủy; Giám đốc Công ty TNHH sản xuất và thương mại Ngọc Ninh; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
 - Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
 - PCT TT Nguyễn Đức Quyền;
 - Trung tâm hành chính công;
 - Lưu: VT, NN, KTTC (HYT).
- QDKP 20-026

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thị Thìn